TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ T** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/DS-ST
Ngày 13-3-2023
V/v Tranh chấp dân sự hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ T, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Tám

Bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân **huyện Phú T**, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú T tham gia phiên tòa:*** Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, ngày 13 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 171/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp dân sự hợp đồng vay tài sản

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Số 12/6A Châu Văn Liêm, khóm Bình L, phường Mỹ B, Thành Phố Long X, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Nguyễn Phước H, sinh năm 1997.

HKTT: Ấp Trung Ph, xã Vĩnh Ph, huyện Thoại S, tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số 1238 ấp 1, xã Tân Mỹ, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Th làm đại diện theo ủy quyền, giấy ủy quyền ngày 26/4/2022.

Bị đơn: Ông Dương Hoài Nh, sinh năm 1979.

Trú tại: Tổ 19, ấp Hưng T, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn kiện bổ sung các ngày 26 tháng 4 năm 2022, ngày 14 tháng 10 năm 2022, quá trình tố tụng nguyên đơn Bà Lê Thị Thanh N do ông Lê Phước Hậu trình bày:

Do quen biết nhau nên ngày 19/12/2020 bà Ng có cho ông Nh vay số tiền 400.000.000đồng, mục đích để kinh doanh, lãi suất 3% tháng, hạn trả 06 tháng nhưng từ khi vay đến nay ông Nh không trả vốn, lãi được lần nào.

Nay ông Hậu đại diện bà Ng yêu cầu ông Nh trả số tiền 400.000.000đồng, yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ ngày 19/12/2020 đến khi vụ án được xét xử xong.

Bị đơn Ông Dương Hoài Nh trình bày:

Tôi Dương Hoài N có nhận các thông báo và quyết định của Tòa án, chữ ký tên và ghi họ và tên trong giấy nhận nợ ngày 19/12/2020 là của ông Nh, phần nội dung biên nhận nợ là ông Nh tự ghi

Do trước đây ông Nh và bà Ng có thỏa thuận mua bán đất với số tiền 330.000.000 đồng nhưng do ông Nh không giao đất cho bà Ng được nên bà Ng kêu ông Nh ký tên vào giấy nhận nợ số tiền 400.000.000đồng nhưng tiền thực tế nhận chỉ có 330.000.000đồng,

Ngày 01/04/2021 Ông Dương Hoài Nh có trả tiền vốn 100.000.000đồng. Nhưng trước khi trả tiền vốn 100.000.000đồng cho bà Ng. Ông Nh và bà Ng có ngồi nói chuyện thỏa thuận tiền vốn, lãi tổng cộng là 370.000.000đồng, ông Nh đồng ý, việc trả số tiền 100.000.000 đồng ông Nh không có kêu bà Ng làm giấy nhận tiền.

Hiện chỉ còn nợ bà Ng số tiền vốn 270.000.000đồng, đồng ý trả tiền vốn 270.000.000đồng, không đồng ý trả tiền lãi vì ông Nh không vay tiền gì của bà Ng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn Bà Lê Thị Thanh N do ông Nguyễn Phước H đại diện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Nh trả tiền vốn vay 400.000.000đồng, tiền lãi theo quy định pháp luật từ ngày 19/12/2020 đến khi xét xử xong. Hiện tại hoàn cảnh ông Nh gặp nhiều khó khăn đồng ý nhận tiền lãi ½ (trên tổng số tiền lãi bà Ng được nhận), bị đơn Ông Dương Hoài Nh thừa nhận chữ ký tên, ghi họ và tên trong giấy nhận nợ ngày 19/12/2020 là của ông Nh nhưng đây không phải tiền vay mà là tiền mua bán đất, hiện chỉ còn nợ bà Ng số tiền 270.000.000đồng, không đồng ý trả lãi vì hoàn toàn không vay tiền gì của bà Ng.

Ông Nh cung cấp bảng photo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 29/07/2020 giữa ông Nh và bà Ng

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Lê Thị Thanh N, buộc Ông Dương Hoài Nh trả cho bà Lê Thanh N số tiền vốn vay 400.000.000đồng và tiền lãi theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Bà Lê Thị Thanh N tranh chấp với bị đơn Ông Dương Hoài Nh số tiền vay 400.000.000đồng nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật *"Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản"* được quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nh có nơi cư trú tại ấp Hưng T, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú T theo quy định khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Lê Thị Thanh N ủy quyền cho ông Nguyễn Phước H tham gia tố tụng tại Tòa án là phù hợp với quy định tại Điều 85 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung giải quyết vụ án:

Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Lê Thị Thanh N yêu cầu bị đơn Ông Dương Hoài Nh trả tiền vốn vay còn nợ 400.000.000đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật và để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ, nguyên đơn cung cấp giấy nhận nợ ngày 19/12/2020 có chữ ký tên, ghi họ tên Dương Hoài N.

Quá trình tố tụng cũng như tại phiên Tòa bị đơn ông Nh thừa nhận chữ ký tên, ghi họ tên Dương Hoài N trong giấy nhận nợ là của ông, nhưng ông Nh cho rằng việc làm giấy nhận nợ này xuất phát từ việc thỏa thuận mua bán đất do hai bên mua bán không thành nên bà Ng kêu ông Nh viết giấy nhận nợ, ông Nh thừa nhận còn nợ tiền bà Ng nhưng đây là tiền xuất phát từ hợp đồng mua bán đất, không phải tiền vay. Sau khi viết giấy nhận nợ thì ngày 01/4/2021 ông Nh có trả bà Ng được số tiền 100.000.000đồng, lời khai ông Nh tại phiên Tòa lúc thì cho rằng việc chuyển nhượng đất cho bà Ng đã xong, lúc thì chưa chuyển nhượng được, lời khai không nhất quán, ngoài lời khai thì ông Nh không có chứng cứ chứng minh việc viết giấy

nhận nợ 400.000.000đồng xuất phát từ việc mua bán đất và việc bà Ng đồng ý cho ông trả số tiền 370.000.000đồng trừ vào tiền vay 400.000.000đồng, về số tiền 100.000.000đồng ông Nh đã trả cho bà Ng cũng không được đại diện bà Ng thừa nhận. Vì thế lời trình bày của ông Nh không đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, ông Nh có quyền khởi kiện bà Ng trong vụ án dân sự khác, nếu có đầy đủ chứng cứ chứng minh ông đã trả cho bà Ng số tiền 100.000.000đồng và số tiền vay 400.000.000 đồng là tiền mua bán đất.

Ông Nh khi viết giấy nhận nợ có đủ năng lực hành vi dân sự, việc viết giấy nhận nợ không bị ép buộc, lừa dối nên lời khai nại của ông Nh chỉ nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho bà Ng.

Xét thấy hợp đồng vay tài sản là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ông Nh vi phạm nghĩa vụ trả lại số tiền trên là vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Ng là có căn cứ nên chấp nhận.

Ngoài yêu cầu trả tiền vay thì bà Ng yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật tính từ ngày 19/12/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm, tại phiên Tòa ông Hậu đồng ý nhận tiền lãi ½/(tổng số tiền lãi bà Ng được nhận) và chỉ yêu cầu tính lãi 10% năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự là có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận.

Tiền lãi được tính như sau: Tiền vay 400.000.000đồng x 0,83%(10% năm) x 26 tháng 24 ngày = 88.976.000đồng nhưng bà Ng đồng ý giảm tiền lãi ½ là 44.488.000đồng.Tổng cộng 444.488.000đồng ông Nh phải trả cho bà Ng (trong đó tiền vốn 400.000.000đồng; tiền lãi 44.488.000đồng)

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL - UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Lê Thị Thanh N.

Buộc Ông Dương Hoài Nh trả cho Bà Lê Thị Thanh N số tiền vay còn nợ 444.488.000đồng(bốn trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng) trong đó tiền vốn 400.000.000đồng; tiền lãi 44.488.000đồng

Kể từ ngày bà Ng có đơn yêu cầu thi hành án, ông Nh không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 của số tiền chậm thi hành án.

Ông Dương Hoài Nh phải chịu 22.224.400đồng (hai mươi hai triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, bốn trăm đồng)

Bà Lê Thị Thanh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại bà Ng số tiền 10.000.000đồng(Mười triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005646 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú T.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú T;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Ngọc Thảo